

ỦY BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **958/QĐ-UBDT**

Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2019

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ... 9 ...
	Ngày: ... 27/12/2019

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận danh sách thôn đặc biệt khó khăn
hoàn thành mục tiêu Chương trình 135 giai đoạn 2017 - 2020**

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 13/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 03/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định xã, thôn hoàn thành mục tiêu Dự án 2 (Chương trình 135) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 414/QĐ-UBDT ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn khu vực diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn 2017-2020;

Xét đề nghị của Vụ trưởng, Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình 135,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh sách 1.298 thôn đặc biệt khó khăn của 39 tỉnh hoàn thành mục tiêu Chương trình 135 giai đoạn 2017 - 2020 (Danh sách tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Công báo, Cổng TTĐT Chính phủ;
- Cổng TTĐT UBNDT;
- Lưu: VT, VP135 (06b).

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Đỗ Văn Chiến



Phụ lục

**DANH SÁCH THÔN ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN
HOÀN THÀNH MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH 135**

(Kèm theo Quyết định số 958/QĐ-UBND ngày 13. tháng 12. năm 2019
của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
	Tổng số		1.298
1.	TỈNH QUẢNG NINH		43
	HUYỆN HOÀNH BÓ		
		Xã Đồng Lâm	
			Thôn Khe Lèn
			Thôn Đồng Trà
		Xã Tân Dân	
			Thôn Khe Cát
		Xã Đồng Sơn	
			Thôn Khe Càn
	HUYỆN BA CHẾ		
		Xã Lương Mông	
			Thôn Đồng Cầu
			Thôn Khe Nà
			Thôn Khe Giấy
	HUYỆN VÂN ĐỒN		
		Xã Bình Dân	
			Thôn Đồng Động
			Thôn Đồng Cống
		Xã Đài Xuyên	
			Thôn Đài Vạn
		Xã Bản Sen	
			Thôn Bản Sen
		Xã Vạn Yên	
			Thôn Đài Làng
	HUYỆN TIÊN YÊN		
		Xã Đại Thành	
			Thôn Khe Mươi
			Thôn Nà Cam
		Xã Đại Dục	
			Thôn Phài Giác

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
			Thôn Khe Lếng
			Thôn Khe Quang
		Xã Phong Du	
			Thôn Khe Vè
			Thôn Đuốc Phệ
		Xã Diên Xá	
			Thôn Khe Vàng
			Thôn Tiên Hải
			Thôn Khe Cầu
		Xã Hải Lạng	
			Thôn Đồi Chè
		Xã Tiên Lãng	
			Thôn Công To
	HUYỆN ĐĂM HÀ		
		Xã Quảng An	
			Thôn An Sơn
			Thôn Nà Thông
			Thôn Tán Trúc Tùng
			Thôn Nà Pá
			Thôn Tâm Làng
			Thôn Mào Sán Cầu
			Thôn Nà Cáng
		Xã Dục Yên	
			Thôn Yên Sơn
		Xã Quảng Tân	
			Thôn Tân Đức
		Xã Quảng Lợi	
			Thôn Thanh Sơn
			Thôn Châu Hà
			Thôn An Bình
	HUYỆN HẢI HÀ		
		Xã Quảng Phong	
			Thôn 5
			Thôn 7
			Thôn 8

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
			Thôn 9
		Xã Quảng Thịnh	
			Thôn 3
		Xã Cái Chiên	
			Thôn Đầu Rồng
			Thôn Vạn Cả
2. TỈNH NINH BÌNH			19
	HUYỆN NHO QUAN		
		Xã Xích thổ	
			Thôn Đức Thành
			Thôn Liên Minh
			Thôn Quyết Thắng
			Thôn Hùng Sơn
			Thôn Hồng Quang
		Xã Gia Sơn	
			Thôn Hạnh Phúc
		Xã Gia Thủy	
			Thôn Mỹ Thượng
		Xã Gia Tường	
			Thôn Sơn Cao
		Xã Đức Long	
			Thôn Sơn Lũy 1
			Thôn Sơn Lũy 2
			Thôn Cao Thắng
		Xã Lạng Phong	
			Thôn Đồng An
		Xã Văn Phương	
			Thôn Xuân Viên
			Thôn Bồng Lai
		Xã Yên Quang	
			Thôn Yên Phú
			Thôn Yên Sơn
		Xã Sơn Lai	
			Thôn Xát
			Thôn Lược

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
		Xã Sơn Thành	
			Thôn Đồng Dược
3. TỈNH HÀ GIANG			19
	HUYỆN ĐỒNG VĂN		
		Thị trấn Đồng Văn	
			Thôn Đoàn Kết
			Thôn Thiên Hương
	HUYỆN YÊN MINH		
		Thị trấn Yên Minh	
			Thôn Bản Ké
			Thôn Đầu Cầu
			Thôn Bó Quế
	HUYỆN QUẢN BẠ		
		Thị trấn Tam Sơn	
			Thôn Thượng Sơn
	HUYỆN VỊ XUYỀN		
		Xã Tùng Bá	
			Thôn Bản Đén
			Thôn Nà Pháy
			Thôn Nà Giáo
			Thôn Phúc Hạ
		Xã Phong Quang	
			Thôn Lũng Giàng A
		Thị trấn Việt Lâm	
			Tổ 14 (Thôn Suối Đồng)
	HUYỆN BẮC QUANG		
		Xã Tiên Kiều	
			Thôn Thượng Cầu
	HUYỆN QUANG BÌNH		
		Thị trấn Yên Bình	
			Thôn Tân Bình
			Thôn Tân Tiến
			Thôn Nà Rại

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
	HUYỆN XÍN MÀN		
		Thị trấn Cốc Pài	
			Thôn Cốc Cọc
			Thôn Vũ Khí
			Thôn Chúng Trãi
4. TỈNH CAO BẰNG			13
	HUYỆN HÒA AN		
		Xã Bế Triều	
			Nà Pia
			Vò Gà
			Khuổi Vạ
			Lăng Phia
	HUYỆN QUẢNG UYÊN		
		Xã Phúc Sen	
			Khảo A
			Tĩnh Đông
			Lũng Sâu
	HUYỆN NGUYỄN BÌNH		
		Xã Minh Tâm	
			Thôn Nà Lặng
	HUYỆN TRÙNG KHÁNH		
		Xã Phong Châu	
			Tân Phong
		Xã Đình Minh	
			Khưa Nâu - Phía Sách
	THÀNH PHỐ CAO BẰNG		
		Phường Duyệt Trung	
			Tổ 10
	HUYỆN HÀ QUẢNG		
		Xã Trường Hà	
			Nậm Lìn
			Nà Lặng

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
5. TỈNH BẮC KẠN			36
	HUYỆN NA RÌ		
		Xã Hào Nghĩa	
			Nà Táng
			Vằng Mười
		Xã Lương Hạ	
			Nà Sang
		Xã Cường Lợi	
			Nậm Dăm
		Xã Hữu Thác	
			Bản Đàng
	HUYỆN BA BÈ		
		Xã Thượng Giáo	
			Nà Mặn
			Bản Pục
			Khuổi Slum
		Xã Hà Hiệu	
			Đông Dăm
			Lùng Tráng
		Xã Khang Ninh	
			Khau Ban
			Nà Cọ
		Xã Cao Trĩ	
			Nà Chả
	HUYỆN CHỢ ĐÓN		
		Xã Bằng Phúc	
			Bản Mới
		Xã Quảng Bạch	
			Bó Pia
			Khuổi Vùa
		Thị trấn Bằng Lũng	
			Bản Duồng 1
			Bản Duồng 2
			Bản Tàn
			Nà Pài

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
	HUYỆN BẠCH THÔNG		
		Xã Phương Linh	
			Khuổi Chả
		Xã Tú Trĩ	
			Bản Mới
			Quan Làng
			Cốc Bậy
		Xã Tân Tiến	
			Nà Bản
		Xã Quang Thuận	
			Nà Hìn
	HUYỆN CHỢ MỚI		
		Xã Như Cồ	
			Nà Luống
			Khuổi Hóp
			Bản Nưa
	HUYỆN NGÂN SƠN		
		Xã Vân Tùng	
			Nà Pải
			Nà Bốc
			Nà Lạn
			Bản Liềng
			Nà Sáng
			Nà Ké
			Cốc Lùng
6. TỈNH TUYÊN QUANG			64
	HUYỆN LÂM BÌNH		
		Xã Thượng Lâm	
			Thôn Nà Lung
			Thôn Bản Bó
			Thôn Nà Ta
			Thôn Nà Thuôn
			Thôn Nà Lầu
			Thôn Khau Dao

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
			Thôn Cốc Phát
			Thôn Khun Hon
	HUYỆN NA HANG		
		Xã Năng Khả	
			Thôn Bản Nhùng
			Thôn Bản Tùn
			Thôn Phiêng Quân
			Thôn Bản Nuây
			Thôn Phiêng Rào
			Thôn Nà Chang
			Thôn Lũng Giang
			Thôn Phiêng Bung
	HUYỆN CHIÊM HÓA		
		Xã Tân Thịnh	
			Thôn Lãng Luông
		Xã Kim Bình	
			Thôn Tông Đình
			Thôn Tông Bốc
	HUYỆN HÀM YÊN		
		Xã Minh Dân	
			Thôn Ngòi Tèo
		Xã Phù Lưu	
			Thôn Khâu Linh
			Thôn Trò
			Thôn Quang
		Xã Bình Xa	
			Thôn Đèo Áng
		Xã Nhân Mục	
			Thôn Kai Con
			Thôn Pù Bó
		Xã Thái Hòa	
			Thôn Khe Môn

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
		Xã Đức Ninh	
			Thôn Làng Đào
			Thôn Ao Sen2
	HUYỆN YÊN SƠN		
		Xã Lang Quán	
			Thôn 18
			Thôn 19
			Thôn 20
		Xã Thắng Quân	
			Thôn Yên Thắng
		Xã Hoàng Khai	
			Thôn Tân Quang
		Xã Phúc Ninh	
			Thôn An Lạc
			Thôn Lục Mùn
		Xã Tân Long	
			Thôn 5
			Thôn 6
			Thôn 8
			Thôn 16
		Xã Chiêu Yên	
			Thôn Tân Lập
			Thôn Cây Chanh
		Xã Mỹ Bằng	
			Thôn Mỹ Hoa
		Xã Phú Lâm	
			Thôn Vực Vại 1
			Thôn Đất Nước Nóng
		Xã Xuân Vân	
			Thôn Đồng Dài
			Thôn Sơn Hạ 1
			Thôn Sơn Hạ 2
			Thôn Tân Sơn 2
			Thôn An Lạc 2

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
			Thôn Văn Giang
		Xã Nhữ Hán	
			Thôn Đồng Rôm 1
			Thôn Đồng Rôm 2
			Thôn Liên Minh 1
			Thôn Cây Dừa
		Xã Nhữ Khê	
			Thôn Cây Sim
			Thôn Hồng Hà 1
			Thôn Hồng Hà 2
			Thôn Đồng Xuân
	HUYỆN SON DƯƠNG		
		Xã Đại Phú	
			Thôn Hải Mô Đông
			Thôn Hải Mô
			Thôn Dũng Giao
		Xã Sơn Nam	
			Thôn Ao Xanh
			Thôn Nam Hiên
7. TỈNH LÀO CAI			95
	HUYỆN SA PA		
		Xã Nậm Cang	
			Nậm Cang I
			Nậm Cang II
			Nậm Than
	HUYỆN VĂN BÀN		
		Xã Võ Lao	
			Thôn Chiềng 2
			Thôn Chiềng 4 (nay là thôn Chiềng 3)
			Thôn Chiềng 5 (nay là thôn Chiềng 3)
			Thôn Chiềng 6 (nay không còn thôn do sáp nhập)
			Thôn Chiềng 8 (nay không còn thôn do sáp nhập)

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
			Thôn Bát 3 (nay đã sáp nhập vào thôn Bát 2)
			Thôn Ẽn 2
			Thôn Ngẫu 1
			Thôn Ngẫu 3
			Thôn Ẽn 1
		Xã Khánh Yên Thượng	
			Thôn Nậm Cọ
		Xã Khánh Yên Hạ	
			Thôn Nà Nheo
		Xã Tân An	
			Ba Soi
			Khe Quạt
			Mai Hồng 3
			Mai Hồng 2
			Mai Hồng 1
			Khe Bàn 2
			Khe Bàn 1
	HUYỆN MUÔNG KHƯƠNG		
		Xã Bản Lầu	
			Thôn Lũng Cầu
			Thôn Km 15
			Thôn Đồi Ganh
			Thôn Na Lốc 1
			Thôn Na Lốc 3
		Xã Bản Xen	
			Thôn Na Vai A
			Thôn Na Vai B
			Thôn Bản Sen
			Thôn Bãi Nghệ
			Thôn Đậu Lũng
			Thôn Cốc Hạ
		Xã Lũng Vai	
			Thôn Na Lang

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
			Thôn Tà San
			Thôn Cốc Phúng
			Thôn Bồ Lũng
			Thôn Na Hạ 2
	HUYỆN BẮC HÀ		
		Xã Bảo Nhai	
			Thôn Cốc Coọc (nay đã sáp nhập với thôn Phìn Giàng)
			Thôn Bản Dù
			Thôn Bản Mẹt Thượng
			Thôn Phìn Giàng (nay đã sáp nhập với thôn Cốc Coọc)
			Thôn Na Le
		Xã Na Hối	
			Thôn Nhieu Lũng
			Thôn Km 6
			Thôn Dì Thàng 1
			Thôn Cốc Mội
			Thôn Chiu Cái (nay đã sáp nhập với thôn Ly Chư Phìn)
			Thôn Ly Chư Phìn (nay đã sáp nhập với thôn Chiu Cái)
			Thôn Ngải Thầu
			Thôn Na Hối Nùng
			Thôn Sín Chải B
	HUYỆN BẢO THẮNG		
		Xã Xuân Giao	
			Thôn Hà (nay là thôn Cù Hà)
			Chánh
			Thôn Cù 2 (nay là thôn Cù Hà)
		Xã Xuân Quang	
			Cốc Pục
			Xuân Quang 2
		Xã Sơn Hà	
			Thôn Làng Chung
			Thôn Khe Mụ

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
			Thôn Khe Mụ 1
			Thôn Trà Châu
			Thôn Trà Châu 1 (nay là thôn Trà Châu)
		Xã Sơn Hải	
			Làng Chưng
		Xã Phú Nhuận	
			Làng Đền
			Khe Bá
			Nhuân 1
			Nhuân 2
			Nhuân 3
			Nhuân 5
			Nhuân 6
			Tân Hồ
			Thôn Khe Hoi (nay là thôn Phú Lâm)
			Thôn Đầu Cọ (nay là thôn Phú Sơn)
			Thôn Phìn Hồ (nay là thôn Phú Sơn)
			Thôn Đầu Nhuân
			Thôn Phú Hợp 2
			Thôn Phú Hợp 3 (nay là thôn Phú Hợp 2)
	HUYỆN BÁT XÁT		
		Xã Mường Vi	
			Thôn Dao
			Thôn Ná Ân
	THÀNH PHỐ LÀO CAI		
		Xã Tả Phời	
			Phìn Hồ Thầu
			Phìn Hồ
			Ú Xi Xung
			Pềng
			Làng Mới
			Xẻo Tả 1
			Xẻo Tả 2
			Láo Lý

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
		Xã Hợp Thành	
			Bắc Công
			Nậm Rĩa 1
			Nậm Rĩa 2
	HUYỆN BẢO YÊN		
		Xã Nghĩa Đô	
			Bản Đáp
			Bản Hộc
			Bản Đon
			Bản Pác Bó
			Bản Thâm Mạ
8. TỈNH YÊN BÁI			47
	HUYỆN VĂN CHÂN		
		Xã Sơn A	
			Bản Cóc
			Bản Viêng
			Gốc Bục
		Xã Thanh Lương	
			Bản Lý
			Đồng Lơi
		Xã Phù Nham	
			Suối Quế
		Xã Sơn Thịnh	
			Bản Lọng
			Bản Hộc
			Văn Thi 4
		Xã Đồng Khê	
			Thác Vác
			Ao Sen
			Nà Trạm
		Xã Nghĩa Tâm	
			Thôn 15 (Đuông)
		Xã Thượng Bằng La	
			Noong Tài

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
	HUYỆN TRẦN YÊN		
		Xã Minh Quán	
			Thôn 3 Khe Đá
			Thôn 4 Ngọn Ngòi-Minh Hưng
			Thôn 9 Hang Dơi
			Thôn 10 Đầm Nâu
		Xã Cường Thịnh	
			Thôn Đồng Trò (Chò)
			Thôn Đất Đen
		Xã Vân Hội	
			Thôn 4 (Đồng Chảo) - nay là thôn 5 (Cây Sy)
		Xã Việt Cường	
			Thôn 5
			Thôn 7A
			Thôn 7B
		Xã Hưng Khánh	
			Thôn Núi Vi
			Thôn Khe Cam
			Thôn Pá Thoọc
		Xã Hưng Thịnh	
			Thôn Kim Bình
			Thôn Quang Vinh
		Xã Lương Thịnh	
			Thôn Khe Bát
			Thôn Phương Đạo 3
		Xã Y Can	
			Thôn An Hòa
			Thôn An Phú
			Thôn Thắng Lợi
			Thôn An Thành
		Xã Quy Mông	
			Thôn 3 (Thịnh Lợi)
			Thôn 6 (Hợp Thành)
			Thôn 10 (Tân Cường)

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
	HUYỆN YÊN BÌNH		
		Xã Vũ Linh	
			Thôn Ngòi Tu
			Thôn Đá Trắng
		Xã Yên Bình	
			Thôn Linh Môn 2
		Xã Bảo Ái	
			Thôn Đất Lụa
	THỊ XÃ NGHĨA LỘ		
		Xã Nghĩa Lợi	
			Bản Chao Hạ 2
			Bản Sang Hán
			Bản Sang Thái
			Bản Sang Đóm
		Xã Nghĩa Phúc	
			Thôn Pá Làng
9. TỈNH THÁI NGUYÊN			75
	HUYỆN PHÚ BÌNH		
		Xã Tân Khánh	
			Trại Mới
			La Tú
			Đồng Hòa
			La Muôi
			Cầu Cong
		Xã Tân Kim	
			La Đuốc
		Xã Tân Thành	
			Non Tranh
			Hòa Lâm
		Xã Tân Hòa	
			Hân
			Đồng Ca
			Cà
			Trại Giữa

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
	THỊ XÃ PHỐ YÊN		
		Xã Phúc Tân	
			Xóm 3
			Xóm 10
			Xóm 11
		Xã Thành Công	
			Xuân Hà 1
			Xuân Hà 2
			Xuân Dương
			Bìa
			Nhội
		Xã Phúc Thuận	
			Khe Lánh
			Đồng Muôn
			Thượng I
			Thượng II
			Hồng Cóc
		Xã Minh Đức	
			Thuận Đức
			Lầy 5
			Chăm 7A
			Đảm Mương 14
			Đảm Mương 15
			Tân Lập
		Phường Bắc Sơn	
			Tổ dân phố Trung
	THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG		
		Xã Bình Sơn	
			Phú Sơn
	HUYỆN ĐÔNG HỖ		
		Xã Quang Sơn	
			Lân Đăm
		Xã Khe Mo	
			La Nưa
			La Dầy

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
	HUYỆN VĨNH HẢI		
		Xã La Hiên	
			Khuôn Ngục
		Xã Phú Thượng	
			Cao Biền
	HUYỆN ĐỊNH HÓA		
		Xã Phụng Tiến	
			Tổ
			Mầu
			Đình
			Phình
			Pa Goài
			Pa Chò
			Nạ Liên
			Nạ Què
			Pải
		Xã Đồng Thịnh	
			An Thịnh 2
			Nà Lặng
			Đồng Phương
			Nà Trà
			Nà Táp
			Co Quân
			Đồng Bo
			Khuân Ca
			Làng Bằng
			Búc 1
			Búc 2
			Thâm Bầy
			Làng Bền
		Xã Bảo Cường	
			Thanh Cường
	HUYỆN PHÚ LƯƠNG		
		Xã Yên Ninh	
			Suối Hang

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
			Đồng Kem 10
			Đồng Kem 4
		Xã Yên Đổ	
			Khe Nác
			Đá Mài
			Ao Then
			An Thắng
		Xã Tức Tranh	
			Khe Cốc
		Xã Động Đạt	
			Đồng Tâm
			Đồng Nghè 1
	HUYỆN ĐẠI TỪ		
		Xã Bán Ngoại	
			Đầm Mua
			Khâu Giáo 1
			Cao Khản
		Xã Mỹ Yên	
			Thuận Yên
10. TỈNH LẠNG SƠN			23
	HUYỆN BẮC SƠN		
		Xã Đồng Ý	
			Thôn Khuôn Ngần
			Thôn Nà Cuôn
	HUYỆN VĂN QUAN		
		Xã Xuân Mai	
			Thôn Cườm Trên
		Xã Tràng Phái	
			Thôn Túng Nội
		Xã Vân Mộng	
			Thôn Khôn Duông
			Thôn Phiêng Phúc
	HUYỆN CHI LĂNG		
		Xã Bằng Mạc	
			Thôn Khau Tao

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
			Thôn Phai Xá
	HUYỆN ĐÌNH LẬP		
		Xã Đình Lập	
			Thôn Pò Khoang
			Thôn Còn Quan
			Thôn Khe Pùng
			Thôn Còn Áng
			Thôn Bình Chương II
			Thôn Còn Mò
			Thôn Pò Tầu
	HUYỆN TRẢNG ĐỊNH		
		Xã Chi Lăng	
			Thôn Bản Mạ
		Xã Đề Thám	
			Thôn Khuổi Tó
			Thôn Khau Că
			Thôn Cốc Lùng
			Thôn Lùng Khẩu
			Thôn Nà Cắm
	HUYỆN CAO LỘC		
		Xã Hồng Phong	
			Thôn Nà Luộc
		Xã Yên Trạch	
			Thôn Tát Uẩn
11. TỈNH BẮC GIANG			30
	HUYỆN SƠN ĐỘNG		
		Xã Tuấn Đạo	
			Thôn Tuấn Sơn
			Thôn Bảo Tuấn
			Thôn Đồng Mé
			Thôn Đồng Sim
			Thôn Đào Tuấn
			Thôn Lân Chè

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
	HUYỆN LỤC NGẠN		
		Xã Kiên Lao	
			Thôn An Toàn
			Thôn Giữa
		Xã Tân Mộc	
			Thôn Tân Thành
			Thôn Hoa Quảng
			Thôn Đồng Còng
			Thôn Đồng Lá
		Xã Biên Sơn	
			Thôn Đồng Nén
			Thôn Khuân cầu
		Xã Giáp Sơn	
			Thôn Vành Dây
			Thôn Chảo Mới
			Thôn Núi Lều
			Thôn Thái Hòa
			Thôn Dọc Mùng
		Xã Tân Hoa	
			Thôn Phật Trì
			Thôn Cầu Sài
		Xã Kiên Thành	
			Thôn Cầu
			Thôn Bàn Mũi
		Xã Biển Động	
			Thôn Khuyến
			Thôn Quéo
		Xã Thanh Hải	
			Thôn Khuân Rẻo
			Thôn Vàng 2
			Thôn Lòng Hồ
			Thôn Khuân Yên
	HUYỆN LỤC NAM		
		Xã Đông Phú	
			Thôn Hồ Nứa

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
12. TỈNH PHÚ THỌ			39
	HUYỆN TÂN SƠN		
		Xã Lai Đồng	
			Khu Chiềng 1
		Xã Thạch Kiệt	
			Khu Dục Dàn
		Xã Thu Cúc	
			Khu Chiềng 2
		Xã Mỹ Thuận	
			Đường 1
			Khu Chiềng
			Khu Lục
		Xã Xuân Đài	
			Khu Vượng
		Xã Kim Thượng	
			Khu Chiềng 3
		Xã Minh Đài	
			Tân Trào
			Bông Lau
			Vinh Quang
			Bến Đáng
		Xã Tân Phú	
			Khu 6
	HUYỆN TAM NÔNG		
		Hương Nha	
			Khu 1
	HUYỆN YÊN LẬP		
		Đồng Lạc	
			Thôn Dân Chủ
			Thôn Dân Thanh
	HUYỆN THANH BA		
		Thị trấn Thanh Ba	
			Khu 1

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
		Sơn Cương	
			Khu 5
		Ninh Dân	
			Khu 2
			khu 7
			Khu 11
			Khu 12
		Mạn Lạn	
			Khu 4
		Hạnh Cù	
			Khu 3
		Đồng Xuân	
			Khu 5
			Khu 8
		Xã Quảng Nạp	
			Khu 5
		Xã Đông Lĩnh	
			Khu 2
			Khu 6
			Khu 8
		Xã Đông Thành	
			Khu 1
			Khu 12
		Xã Khải Xuân	
			Khu 5
		Xã Võ Lao	
			Khu 1
		Chí Tiên	
			Khu 3
		Hoàng Cương	
			khu 2
	HUYỆN ĐOAN HÙNG		
		Tây Cốc	
			Thôn 1

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
	HUYỆN THANH SƠN		
		Tỉnh Nhuệ	
			Lương Sơn I
			Sơn II
13. TỈNH ĐIỆN BIÊN			34
	HUYỆN TÀ CHÙA		
		Thị trấn Tòa Chùa	
			Thôn Bản Cáp
	HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG		
		Thị trấn Điện Biên Đông	
			Tổ dân cư số 1
			Tổ dân cư số 3
			Tổ dân cư số 4
	HUYỆN ĐIỆN BIÊN		
		Xã Thanh Yên	
			Bản Hạ
			Bản Bói- Đội 8A
			Bản Phượn
			Bản Na Tông
			Bản Chiềng Đông
		Xã Noong Luống	
			Đội 9b - Lún B
			Đội 21 - Bản On
		Xã Pom Lót	
			Đội 11 - Na Ten
			Đội 12 - Pá Nặm
			Đội 13 - Na Có
			Đội 16 - Na Hai II
		Xã Sam Mứn	
			Bản Lọng Quân
			Bản Hồng Sặt
			Bản Cang I
			Bản Na Lao
			Bản Co My

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
		Xã Noong Hẹt	
			Bản Bông A
		Xã Thanh An	
			Bản Cha
			Bản Phiêng Ban
			Bản Huổi Púng
		Xã Thanh Xương	
			Đội 7 (Đ7)
			Bản Pú Tiu 2 (Đ14)
	HUYỆN MƯỜNG ẢNG		
		Thị trấn Mường Ảng	
			Bản Hón
	HUYỆN MƯỜNG CHÀ		
		Thị trấn Mường Chà	
			Tổ dân phố số 1
			Tổ dân phố số 2
			Tổ dân phố số 13
	THỊ XÃ MƯỜNG LAY		
		Xã Lay Nưa	
			Bản Huổi Luân
			Bản Hua Huổi Luông
			Bản Hua Nậm Cản
		Phường Sông Đà	
			Bản Huổi Min
14. TỈNH LAI CHÂU			69
	HUYỆN NẬM NHÙN		
		Xã Mường Mô	
			Nậm Hải
		Xã Lê Lợi	
			Lai Hà
	HUYỆN SÌN HỒ		
		Xã Lùng Thàng	
			Lùng Thàng

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
			Pá Pao
			Lùng Cù
		Xã Chăn Nua	
			Phiêng Diễm
		Xã Nậm Tăm	
			Nà Tăm 2
			Pá Khôm 1
			Nà Tăm 3
			Nậm Ngập
			Bản Pậu
		Thị trấn Sìn Hồ	
			Sìn Hồ Dao
	HUYỆN TÂN UYÊN		
		Thị trấn Tân Uyên	
			Tổ dân phố 24
			Nà Giảng
			Chạm Cả
			Huổi Luồng
			Hua Pầu
			Nà Cóc
			Nà Nội Mông
			Nà Nội Thái
			Nà Bó
			Tân Lập
			Tân Muôn
		Xã Trung Đồng	
			Phiêng Phát 3
			Bút Trên
			Kim Pu
			Pá Pật
			Pá Kim
			Tát Xôm 1 (nay là Tát Xôm)
			Tát Xôm 2 (nay là Tát Xôm)
			Hua Cườm 3

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
		Xã Phúc Khoa	
			Bản Pắc Khoa
			Bản Nà Lại
			Bản Nà Khoang
		Xã Thân Thuộc	
			Nà Pát
			Tạng Đán
		Xã Nậm Cắn	
			Phiêng Tòng
			Nà Phát
		Xã Pắc Ta	
			Nà Sắng
	HUYỆN TAM ĐƯỜNG		
		Xã Bản Giang	
			Cốc Pa
		Xã Hồ Thầu	
			Bản Hồ Thầu
			Bản Khèo Thầu
		Xã Bình Lư	
			Nà Đon
		Xã Sơn Bình	
			Chu va 12
		Xã Sùng Phái	
			Tả Chải
	HUYỆN THAN UYÊN		
		Xã Phúc Than	
			Sân Bay
			Nà Phái
			Nà Xa
			Nà Dắt
			Sang Ngà
			Nà Phát
			Che Bó
			Đội 11
			Noong Thằng

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
			Nậm Vai
			Nậm Ngùa
		Xã Mường Cang	
			Nà Lầu
			Bản Muông
			Co Nội
			Phiêng Cẩm B
		Xã Ta Gia	
			Bản Nam
			Bản Mè
			Bản Ten Co Mur
			Bản Co Cai
	HUYỆN PHONG THỎ		
		Thị trấn Phong Thỏ	
			Thôn Chiềng Na
		Xã Không Lào	
			Bản Co Muông
			Bản Cang
			Bản Nậm Khay
			Bản Ho Sao Chải
15. TỈNH SON LA			91
	HUYỆN YÊN CHÂU		
		Xã Viêng Lán	
			Bản Xốp Hẹ
		Xã Sập Vạt	
			Bản Không
	HUYỆN PHÙ YÊN		
		Xã Huy Hạ	
			Bản Nà Lò 1
			Bản Xà 1
		Xã Mường Cơi	
			Bản Suối Bục
		Xã Tân Lang	
			Bản Bãi Lau

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
		Xã Quang Huy	
			Bản Mo Nghè 1
		Xã Tường Tiến	
			Bản Co Pục
		Xã Bắc Phong	
			Bản Bó Và
	HUYỆN SÓP CỘP		
		Xã Sốp Cộp	
			Bản Co Hình
			Bản Pá Hóc
			Bản Tà Cọ
	HUYỆN VÂN HỒ		
		Xã Chiềng Khoa	
			Bản Chiềng Lè
			Bản Páng 1
			Bản Páng 2
			Bản Mường Khoa
			Bản Tin Tộc
		Xã Lóng Luông	
			Bản Co Tang
			Bản Săn Cài
			Bản Pa Kha
			Bản Lũng Xá
			Bản Suối Bon
		Xã Vân Hồ	
			Bản Pa Cốp
		Xã Tô Múa	
			Bản Co Cài
			Bản Dạo
	HUYỆN BẮC YÊN		
		Xã Mường Khoa	
			Bản Khọc B
			Bản Pa Nó
			Bản Khằng
			Bản Phố

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
	HUYỆN MUÔNG LA		
		Xã Mường Bú	
			Bản Nà Xi
			Bản Nà Nong
		Xã Mường Chùm	
			Bản Tà Lừ
			Bản Huổi Lìu 1
			Bản Huổi Lìu 2
			Bản Huổi Sán 1
			Bản Huổi Sán 2
			Bản Huổi Hiệu
			Bản Co Tòng
			Bản Nong Chạy
			Bản Nà Thươn
	HUYỆN THUẬN CHÂU		
		Xã Thôm Mòn	
			Bản Phế
			Lộng Cại
			Bản Nong Quang
			Bản Nà Hày
			Bản Mòn
			Bản Hua Cọ
	HUYỆN MAI SƠN		
		Xã Chiềng Chăn	
			Bản Bó Pháy
		Xã Chiềng Mai	
			Bản Thủy Lợi
			Bản Nà Nghè
			Bản Bon
			Bản Vực
			Bản Nà Dong
			Bản Ban
			Bản Cuộm I
			Bản Cuộm II
			Bản Lụng Và

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
			Bản Co Sâu
		Xã Nà Bó	
			Bản Mè
		Xã Chiềng Sung	
			Bản Co Hát
			Bản Cà Nam
		Xã Chiềng Mung	
			Bản Xum 1
			Bản Hời
			Bản Xum 2
		Xã Mường Bằng	
			Bản Ít Kó
	HUYỆN MỘC CHÂU		
		Xã Hua Păng	
			Bản Bó Hiềng
			Bản Tà Lánh
			Bản Suối Đôn
			Bản Suối Ba
			Bản Km 16
			Bản Nà Bó 1
		Xã Phiềng Luông	
			Bản Pa Hốc
		Xã Nà Mường	
			Bản Săm Nặm
		Xã Chiềng Hắc	
			Bản Tong Hán
			Bản Cò Liu
			Bản Tà Số 1
			Bản Tà Số 2
		Xã Đông Sang	
			Bản Pa Phách 1
			Bản Co Sung
			Bản Chấm Cháy

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
	HUYỆN SÔNG MÃ		
		Xã Chiềng Cang	
			Bản Nà Cù
			Bản Nà Bon
			Bản Pá Nó
			Bản Hong Ngay
			Bản Hìn Phon
		Xã Chiềng Khoong	
			Bản Chiềng Còi
	HUYỆN QUỲNH NHAI		
		Xã Chiềng Khoang	
			Bản Lý
		Xã Pá Ma Pha Khinh	
			Bản Máng
			Bản Tầu
			Bản Khúm
		Xã Chiềng Ôn	
			Bản Công Ái
			Bản Nậm Uôn
16. TỈNH HÒA BÌNH			73
	HUYỆN ĐÀ BẮC		
		Xã Hiền Lương	
			Xóm Rộng
	HUYỆN MAI CHÂU		
		Xã Bao La	
			Xóm Pùng
		Xã Thung Khe	
			Xóm Thung Đẹt
			Xóm Hoàng Tiến
	HUYỆN CAO PHONG		
		Xã Đông Phong	
			Xóm Chằng Giữa
			Xóm Chằng Trong
		Xã Tân Phong	
			Xóm Trang Trên 1 (nay là xóm Trang Trên)

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
			Xóm Trang Trên 2 (nay là xóm Trang Trên)
			Xóm Trang Giữa 2
		Xã Tây Phong	
			Xóm Khạ
			Xóm Chao
			Xóm Nếp
		Xã Bắc Phong	
			Xóm Tiến Lâm 1 (nay là xóm Tiến Lâm)
			Xóm Tiến Lâm 2 (nay là xóm Tiến Lâm)
		Xã Bình Thanh	
			Xóm Cáp
			Xóm Tráng
	HUYỆN LẠC SƠN		
		Xã Nhân Nghĩa	
			Xóm Bui
			Xóm Dầm làng
			Xóm Dầm chuôn
			Xóm Bưng
		Xã Thượng Cốc	
			Xóm Tre 2
			Xóm Cỏm
			Xóm Mè
			Xóm Ốc 1
			Xóm Ốc 2
		Xã Hương Nhượng	
			Xóm Vín Thượng
			Xóm Vín Hạ
			Xóm Hương Hòa
		Xã Ân Nghĩa	
			Xóm Bái
		Xã Tân Mỹ	
			Xóm Lọt
			Xóm Bu
		Xã Yên Nghiệp	
			Xóm Mu

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
			Xóm Mai Sơn
	HUYỆN TÂN LẠC		
		Xã Đông Lai	
			Xóm Bái Trang 2
			Xóm Chéch
			Xóm Muôn
			Xóm Đồi Bưng 1
			Xóm Đồi Bưng 2
			Xóm Ô Gà 1
			Xóm Ô Gà 2
			Xóm Vạch
			Xóm Quế Bái 1
		Xã Quy Hậu	
			Xóm Bưng
			Xóm Bậy
		Xã Thuận Lộ	
			Xóm Hồng
			Xóm Cò
			Xóm Thọng
	HUYỆN KIM BÔI		
		Xã Vĩnh Đồng	
			Xóm Chiềng 1
			Xóm Chiềng 4
			Xóm Chanh Trên
		Xã Hạ Bì	
			Xóm Mớ Đồi
			Xóm Mớ Khoắc
		Xã Kim Truy	
			Xóm Trại Ôi (nay là xóm Dứng Ôi)
			Xóm Quê Bộ (nay là xóm Bộ Mu)
	HUYỆN LẠC THỦY		
		Xã Đồng Môn	
			Thôn Vôn
		Xã Thanh Nông	
			Thôn Lộng

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
			Thôn Đệt
		Xã An Bình	
			Thôn Rộc Dong
			Thôn Đại Thắng
		Xã Yên Bồng	
			Thôn Đông Yên
			Thôn Sóc Bai
			Thôn Đồng Bíp
			Thôn Tiên Phong
		Xã Khoan Dụ	
			Thôn Liên Hồng 2
		Xã Cổ Nghĩa	
			Thôn 1
		Xã Đồng Tâm	
			Thôn Rộc Yềng
			Thôn Đồng Mới
		Xã Phú Lão	
			Thôn Đầm Vi
	HUYỆN LƯƠNG SƠN		
		Xã Cao Rằm	
			Xóm Khuộc
	HUYỆN YÊN THỦY		
		Xã Đoàn Kết	
			Xóm Mền 1
			Xóm Mền 2
			Xóm Đầm
			Xóm Liên Kết
17. TỈNH THANH HÓA			55
	HUYỆN MƯỜNG LÁT		
		Thị trấn Mường Lát	
			Khu III (Pom Buôi)
	HUYỆN QUAN HÓA		
		Thị trấn Quan Hóa	
			Khu 6

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
	HUYỆN LANG CHÁNH		
		Xã Quang Hiến	
			Thôn Oi
			Thôn Tiú
			Thôn Trùng
	HUYỆN BÁ THUỐC		
		Xã Lương Trung	
			Thôn Trung Sơn
	HUYỆN CẨM THỦY		
		Xã Cẩm Thạch	
			Thôn Trảy
	HUYỆN NGỌC LẶC		
		Xã Quang Trung	
			Thôn Quang Thủy
		Xã Cao Ngọc	
			Làng Chủ
		Xã Kiên Thọ	
			Thôn Thành Công
			Thôn Thọ Liên
			Thôn Thống Nhất
		Xã Phùng Minh	
			Làng Chu
			Làng Thượng
		Xã Minh Tiến	
			Thôn Tiến Sơn
		Xã Phúc Thịnh	
			Làng Bái
			Làng Sòng
		Xã Ngọc Trung	
			Thôn Xuân Minh
		Xã Phùng Giáo	
			Làng Chuối
		Xã Thủy Sơn	
			Trung Sơn

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
	HUYỆN THƯỜNG XUÂN		
		Xã Lương Sơn	
			Thôn Ngọc Thượng
			Thôn Minh Ngọc
	HUYỆN NHƯ XUÂN		
		Xã Hoá Quý	
			Thôn Thanh Lương
			Thôn Xuân Đàm
		Xã Xuân Quý	
			Thôn Xóm Chuối
		Xã Cát Văn	
			Thôn Vân Trung
		Xã Bãi Trành	
			Thôn Me
	HUYỆN NHƯ THANH		
		Xã Hải Long	
			Thôn Tân Long
	HUYỆN THẠCH THÀNH		
		Xã Thạch Long	
			Thôn 5
		Xã Thạch Đồng	
			Thôn Cự Môn
	HUYỆN THỌ XUÂN		
		Xã Quảng Phú	
			Xóm 5
		Xã Xuân Phú	
			Thôn Làng Pheo
			Thôn Bàn Lai
	HUYỆN VINH LỘC		
		Xã Vinh Quang	
			Thôn Quan Nhân
			Thôn Tiến Ích 2
		Xã Vinh Long	
			Thôn Tân Lập

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
			Thôn Đồi Thợ
			Thôn Đồi Mỏ
		Xã Vĩnh Hưng	
			Làng Còng
			Làng Mỹ Chỉ
			Làng Cù Đông
		Xã Vĩnh Hùng	
			Thôn Việt Yên
			Thôn-Làng Mới
			Thôn Sóc Sơn 1
			Thôn Sóc Sơn 3
			Thôn Đồng Mực
		Xã Vĩnh Thịnh	
			Thôn Đồng Lữ
		Xã Vĩnh An	
			Thôn Núi Sen
			Thôn Núi Châu
			Thôn Núi Ác Sơn
	HUYỆN TĨNH GIA		
		Xã Phú Lâm	
			Thôn Trường Sơn
			Thôn Phú Thịnh
			Thôn Thịnh Hùng
	HUYỆN YÊN ĐỊNH		
		Xã Yên Lâm	
			Thắng Long
			Thôn Phúc Trí
18. TỈNH NGHỆ AN			77
	HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG		
		Xã Tam Thái	
			Bản Tân Hợp
			Bản Can
			Bản Xóng Con

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
	HUYỆN CON CUÔNG		
		Xã Yên Khê	
			Bản Trung Chính
	HUYỆN ANH SƠN		
		Xã Tường Sơn	
			Bản Ô Ô
			Bản Già hóp
	HUYỆN TÂN KỲ		
		Xã Tân Xuân	
			Xóm Trung Lương
			Xóm Thanh Trà
			Xóm Hoàng Trang
			Xóm Xuân Yên
		Xã Nghĩa Thái	
			Xóm Vĩnh Lộc
			Làng Giang
		Xã Kỳ Sơn	
			Xóm Hùng Cường 1
			Xóm Hùng Cường 2
	HUYỆN QUẾ PHONG		
		Thị trấn Kim Sơn	
			Khối 1
			Khối 2
			Khối 4
			Khối 5
			Khối 7
	HUYỆN QUỲ HỢP		
		Xã Thọ Hợp	
			Xóm Sơn Tiến
			Xóm Thung Kháng
			Xóm Cốc Mắm
		Xã Tam Hợp	
			Xóm Long Thành
			Xóm Đồng Chạo
			Xóm Hợp Thành

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
		Xã Đồng Hợp	
			Xóm Đồng Chiềng
			Xóm Bãi Kè
			Bản Mát
		Xã Châu Quang	
			Xóm Đồng Lùm
			Xóm Học Mọi
		Xã Nghĩa Xuân	
			Xóm Mới
			Xóm Mỏ
			Xóm Đột Tân
			Xóm Vả
			Xóm Mỏ
		Xã Minh Hợp	
			Xóm Minh Quang
			Xóm Minh Tiến
	HUYỆN NGHĨA ĐÀN		
		Xã Nghĩa Đức	
			Xóm 4
			Xóm 5
			Xóm 8
			Xóm 10
			Xóm 11
			Xóm Nung
			Xóm Ráng
		Xã Nghĩa Hội	
			Xóm Đồng Sắng
			Xóm Phú Thọ
			Xóm Thanh Hòa
			Xóm Làng Cháng
		Xã Nghĩa Long	
			Xóm Nam Thái
			Xóm Nam Khế
		Xã Nghĩa Liên	
			Xóm Thiết

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
			Xóm Hều 1
			Xóm Hều 2
			Xóm Xuân 1
			Xóm Xuân 2
			Xóm Xuân 3
		Xã Nghĩa Hưng	
			Xóm 4
			Xóm 5
			Xóm 13
			Xóm 15
		Xã Nghĩa Bình	
			Xóm Đồng Chùa
	HUYỆN YÊN THÀNH		
		Xã Quang Thành	
			Thôn Trung Bắc
			Thôn Trung Nam
		Xã Thịnh Thành	
			Xóm Nam Thịnh
			Xóm Tam Thịnh
			Xóm Mỹ Thịnh
			Xóm Trung Thịnh
			Xóm Diễn Thịnh
			Xóm Văn Thịnh
		Xã Tiến Thành	
			Xóm Tây Tiến
			Xóm Rộc Lúa
		Xã Kim Thành	
			Xóm Nhà Đưa
		Xã Tây Thành	
			Xóm Lê Lai
			Xóm Tân Thành

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
			Xóm Hậu Thành II
		Xã Đại Thành	
			Thôn 5
	THỊ XÃ HOÀNG MAI		
		Xã Quỳnh Trang	
			Thôn 11
19. TỈNH HÀ TĨNH			2
	HUYỆN HƯƠNG KHÊ		
		Xã Hương Trạch	
			Thôn Tân Thành
		Xã Hương Thủy	
			Thôn 8
20. TỈNH QUẢNG BÌNH			4
	HUYỆN MINH HÓA		
		Xã Quy Hóa	
			Thôn 3 Thanh Long
	HUYỆN TUYỀN HÓA		
		Xã Mai Hóa	
			Thôn Tân Hóa
			Thôn Lạc Hóa
		Xã Tiến Hóa	
			Thôn Thanh Tiến
21. TỈNH QUẢNG TRỊ			10
	HUYỆN HƯỚNG HÓA		
		Xã Tân Lập	
			Thôn Cồn
			Thôn Bù
			Thôn Vây 1
			Thôn Vây 2
		Xã Tân Long	
			Thôn Làng Vây
		Xã Tân Hợp	
			Thôn Tà Đủ

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
	HUYỆN ĐAKRÔNG		
		Thị trấn Krông Klang	
			Thôn Khe Xong
			Thôn Làng Cát
		Xã Ba Lòng	
			Thôn Khe Cau
	HUYỆN CAM LỘ		
		Xã Cam Tuyền	
			Thôn Bản Chùa
22. TỈNH THỪA THIÊN HUỆ			6
	HUYỆN A LƯỚI		
		Xã A Ngo	
			Thôn A Ngo
	HUYỆN NAM ĐÔNG		
		Xã Thượng Lộ	
			Thôn Dôi
	HUYỆN PHONG ĐIỀN		
		Xã Phong Mỹ	
			Thôn Phong Thu
			Bản Hạ Long
	HUYỆN PHÚ LỘC		
		Xã Lộc Bình	
			Thôn Tân An Hải
		Xã Xuân Lộc	
			Bản Phúc Lộc
23. TỈNH QUẢNG NAM			21
	HUYỆN HIỆP ĐỨC		
		Xã Thăng Phước	
			Thôn Phú Mỹ
	HUYỆN ĐÔNG GIANG		
		Xã Ba	
			Thôn Phú Sơn
			Thôn Phú Bảo
			Thôn Tà Lâu
			Thôn 5

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
	HUYỆN TIỀN PHƯỚC		
		Xã Tiên Lãnh	
			Thôn 7
		Xã Tiên Hiệp	
			Thôn 1
			Thôn 3
			Thôn 5
		Xã Tiên An	
			Thôn 3
			Thôn 6
	HUYỆN ĐẠI LỘC		
		Xã Đại Chánh	
			Thôn Thanh Tân
			Thôn Thanh Phú
			Thôn Đại Khương
	HUYỆN NAM GIANG		
		Thị trấn Thanh Mỹ	
			Thôn Hoa
			Thôn Mực
			Thôn Đồng Râm
			Thôn Pà Dương
	HUYỆN PHƯỚC SƠN		
		Xã Phước Xuân	
			Thôn Nước Lang
		Thị trấn Khâm Đức	
			Khởi 1
	HUYỆN NAM TRÀ MY		
		Xã Trà Mai	
			Thôn 3
24. TỈNH QUẢNG NGÃI			15
	HUYỆN BA TƠ		
		Xã Ba Vi	
			Thôn Mang Đen

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
		Xã Ba Liên	
			Thôn Hương Chiêng
	HUYỆN SƠN HÀ		
		Xã Sơn Thành	
			Thôn Hoãn Vây
			Thôn Làng Vệt
			Thôn Hà Thành
		Xã Sơn Kỳ	
			Thôn Làng Trắng
		Thị trấn Di Lăng	
			Tổ dân phố Nước Rạc
	HUYỆN TRÀ BÔNG		
		Xã Trà Bình	
			Thôn Bình Trung
	HUYỆN BÌNH SƠN		
		Xã Bình An	
			Thôn Thọ An
	HUYỆN SƠN TỊNH		
		Xã Tịnh Đông	
			Thôn Tân An
			Thôn Hương Nhượng Bắc
	HUYỆN NGHĨA HÀNH		
		Xã Hành Tín Tây	
			Thôn Trũng Kè 2
			Thôn Trũng Kè 1
		Xã Hành Tín Đông	
			Thôn Khánh Giang
			Thôn Trường Lệ
25. TỈNH BÌNH ĐỊNH			12
	HUYỆN VĨNH THẠNH		
		Thị trấn Vĩnh Thạnh	
			Thôn Định Tổ (nay là khu phố Định Tổ)
			Thôn Định Bình (nay là khu phố Định Bình)
			Thôn Định Thiên (nay là khu phố Định Thiên)

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
	HUYỆN VÂN CANH		
		Thị trấn Vân Canh	
			Làng Hiệp Giao (nay là khu phố Hiệp Giao)
			Thôn 2 (nay là khu phố 2)
	HUYỆN TÂY SƠN		
		Xã Tây Xuân	
			Thôn Đồng Sim
		Xã Tây Giang	
			Thôn Nam Giang
		Xã Tây Phú	
			Thôn Phú Lâm
	HUYỆN PHÙ MỸ		
		Xã Mỹ Châu	
			Thôn Vạn Lương
			Thôn Vạn Thiện
			Thôn Quang Nghiễm
	HUYỆN HOÀI NHƠN		
		Xã Hoài Sơn	
			Thôn La Vương
26. TỈNH PHÚ YÊN			10
	HUYỆN ĐÔNG XUÂN		
		Thị trấn La Hai	
			Khu phố Long An
		Xã Xuân Sơn Bắc	
			Thôn Tân Thọ
		Xã Xuân Phước	
			Thôn Suối Mây
	HUYỆN SÔNG HÌNH		
		Xã Sơn Giang	
			Thôn Suối Biều
		Xã Đức Bình Đông	
			Thôn Bình Giang
			Thôn Buôn Thung

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
		Xã Đức Bình Tây	
			Thôn Mã Voi
	HUYỆN SƠN HÒA		
		Xã Sơn Hà	
			Thôn Dốc Cát
		Xã Sơn Định	
			Thôn Hoà Ngãi
	HUYỆN PHÚ HÒA		
		Xã Hòa Hội	
			Buôn Hồ Hầm
27. TỈNH KHÁNH HÒA			1
	HUYỆN CAM LÂM		
		Xã Cam Phước Tây	
			Thôn Văn Thủy 2
28. TỈNH NINH THUẬN			11
	HUYỆN NINH PHƯỚC		
		Xã Phước Thái	
			Thôn Tà Dương
		Xã Phước Vinh	
			Thôn Liên Sơn 2
	HUYỆN THUẬN BẮC		
		Xã Lợi Hải	
			Thôn Ân Đạt
			Thôn Kiên Kiên 2
		Xã Công Hải	
			Thôn Xóm Đèn
			Thôn Cà Rôm
			Thôn Suối Vang
			Thôn Ba Hồ
	HUYỆN NINH SƠN		
		Xã Lâm Sơn	
			Thôn Gòn 2
		Xã Lương Sơn	
			Thôn Trà Giang 2

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
		Xã Nhơn Sơn	
			Thôn Láng Ngựa
29. TỈNH BÌNH THUẬN			11
	HUYỆN HÀM THUẬN BẮC		
		Xã Thuận Minh	
			Thôn Ku Kê
	HUYỆN HÀM TÂN		
		Xã Tân Hà	
			Thôn Suối Máu
	HUYỆN TÁNH LINH		
		Xã Đức Bình	
			Thôn 4
		Xã Đức Phú	
			Thôn 5
		Xã Đức Thuận	
			Thôn Đồng Me
			Thôn Bàu Chim
	HUYỆN ĐỨC LINH		
		Xã Mê Pu	
			Thôn 7
			Thôn 9
		Xã Trà Tân	
			Thôn 4
		Xã Đức Tín	
			Thôn 7
		Xã Đa Kai	
			Thôn 11
30. TỈNH KON TUM			18
	HUYỆN ĐẮK HÀ		
		Xã Đăk Ngok	
			Thôn Đăk KĐem
		Xã Ngọc Wang	
			Thôn 1 (Kon Chôn)
			Thôn 6 (Kon Gu II)

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
	HUYỆN ĐẮK TÔ		
		Xã Diên Bình	
			Thôn Đăk Cang (Đăk Kang Peng)
		Xã Pô Kô	
			Thôn Đăk Mơ Ham
			Thôn Kon Tu Dốp 1
		Xã Kon Đào	
			Thôn Kon Đào 1
			Thôn Kon Đào 2
			Thôn Đăk Lung
	HUYỆN KON RẪY		
		Xã Tân Lập	
			Thôn 4 (Kon Biêu)
			Thôn 5 (Kon Bắp Ju)
		Xã Đăk Ruông	
			Thôn 8
			Thôn 11 (Kon Tuh, Kon Bdeh)
			Thôn 12 (Kon Sơ Lak, Kon Sơ Muôn)
	THÀNH PHỐ KON TUM		
		Xã Hòa Bình	
			Thôn Đăk Krăk
		Xã Chư Hreng	
			Thôn Kon HRa Kotu
		Xã Đăk BLà	
			Thôn Kon Gur
		Xã Đăk Rơ Wa	
			Thôn Kon Tum Kơ Nâm Htô
31. TỈNH GIA LAI			90
	THỊ XÃ AN KHÊ		
		Xã Tú An	
			Làng Nhoi
			Làng Hòa Bình
			Làng Pờ Nang

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
		Xã Song An	
			Làng Pốt
	THỊ XÃ AYUN PA		
		Xã Chư Băh	
			Bôn Chư Băh B
			Bôn Bư
		Xã Ia Rbol	
			Bôn Rung Ma Đoan
	HUYỆN ĐỨC CỎ		
		Xã Ia Krêl	
			Làng Khóp
			Làng Ngol Rông
	HUYỆN ĐẮK ĐỎA		
		Xã Hneng	
			Làng K Tập
	HUYỆN ĐẮK PƠ		
		Xã Phú An	
			Làng Đê Chơ Gang
	HUYỆN KBANG		
		Xã Đông	
			Thôn 2
			Thôn 9 (nay là thôn 4)
			Thôn 10 (nay là thôn 6)
			Làng Bróch (nay là thôn 6)
		Xã Nghĩa An	
			Làng Lok
			Làng Kuao
		Xã Đăk Hlơ	
			Làng Lọt
	HUYỆN KRÔNG PA		
		Xã Phú Cản	
			Buôn Tang
			Buôn Thim
			Buôn Bluk

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
			Buôn Mlah
		Xã Ia Mlah	
			Buôn Oi Đăk (nay là buôn Tân Tuk)
			Buôn Oi Yik (nay là buôn Tân Tuk)
			Buôn Chính Đơn I (nay là buôn Chính Hòa- buôn Chính Đơn I)
		Xã Chư Rcăm	
			Buôn H'Lang
			Buôn Du
		Thị trấn Phú Túc	
			Tổ Dân Phố 5 (B. Kết)
	HUYỆN PHÚ THIÊN		
		Xã Ayun Hạ	
			Làng Plei Oi
			Làng Plei Ring (nay là làng Plei Ring Đáp)
			Làng Plei Đáp (nay là làng Plei Ring Đáp)
		Xã Ia Sol	
			Làng Ia peng
			Làng Ia Ptau
		Xã Ia Ake	
			Làng Plei Mun
			Làng Plei Măk
	HUYỆN CHƯ PRÔNG		
		Xã Ia Phìn	
			Làng Bạc I
			Làng Grang I
		Xã Ia Drang	
			Làng La
			Làng Xung (nay là làng Xung Beng)
			Làng Ó
			Làng Beng (nay là làng Xung Beng)
			Làng Klũ
		Xã Ia Boòng	
			Làng Khor

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
	HUYỆN IA GRAI		
		Xã Ia Hrun	
			Làng Ngai Ngó
			Làng Út 1
		Xã Ia Yok	
			Làng Bô 1 (nay là làng Bô)
		Xã Ia Sao	
			Làng Yek
			Làng Nú
	HUYỆN MANG YANG		
		Xã Đăk Djang	
			Làng Đê Rơn
			Làng H'Rak
			Làng Đê Gơl
		Xã Đăk Yă	
			Làng Đăk Yă
		Xã H'ra	
			Làng Kơ Tu Dong
	HUYỆN CHU SÊ		
		Xã Dun	
			Làng Ring Răng
		Xã Ia Tiêm	
			Làng Ka
		Xã Bờ Ngoong	
			Làng Amo
		Xã Ia Blang	
			Làng Koái
			Làng Mung (nay là làng Mung Hlú)
			Làng Hlú (nay là làng Mung Hlú)
			Làng Róh (nay là làng Tok Roh)
			Làng Bô (nay là làng Bô Hung)
		Xã Al Bă	
			Làng Ia Doa
			Làng Roh Lón (nay là Blút Róh)

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
			Làng Roh Nhỏ (nay là Blút Róh)
			Làng Klah Bui (nay là làng Klah)
			Làng Păng Roh (nay là H'bông)
		Xã Ia Pal	
			Làng Kueng O
			Làng Tào Kúk (nay là làng Tào Ròong)
			Làng Tào Ròong
		Xã Chư Pong	
			Thôn Hố lâm
			Làng Hố Bua (nay là làng Grai Mek)
			Làng Hố Lao (nay là làng Ia Bâu)
	HUYỆN CHƯ PĂH		
		Xã Ia Nhin	
			Làng Bàng
			Làng Kênh Chóp
		Xã Nghĩa Hưng	
			Làng Ea Lũh
			Làng Klung
	HUYỆN CHƯ PŨH		
		Xã Ia Phang	
			Thôn Plei Phung A (nay là thôn Plei Phung)
			Thôn Plei Phung B (nay là thôn Plei Phung)
			Thôn Chao Pông
		Xã Ia Hnú	
			Thôn Thong B
			Thôn Luh Ngó
			Thôn Luh Rung
		Xã Ia Le	
			Làng Lóp (nay là làng Puối lóp)
			Làng Phung
			Thôn Ia Bia
			Thôn Ia Jol
			Thôn Puối B (nay là làng Puối lóp)
			Thôn Ia Brêl
			Thôn Kênh Toong

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
		Xã Ia Blư	
			Làng Kuái
32. TỈNH ĐẮK NÔNG			10
	HUYỆN ĐẮK MIL		
		Xã Đăk Săk	
			Bon Đăk Mâm
			Bon Đăk Săk
	HUYỆN ĐẮK RLÁP		
		Xã Đăo Nghĩa	
			Thôn Quảng Thọ
		Xã Nhân Cơ	
			Bon Bu Dấp
		Xã Đăk Wer	
			Thôn 10
			Thôn 14
			Bon Bu NDoh
		Xã Nhân Đăo	
			Bon PiNao
		Xã Nghĩa Thắng	
			Bon Bù Za Ráh
			Thôn Quảng Lợi
33. TỈNH LÂM ĐỒNG			59
	HUYỆN ĐƠN DƯƠNG		
		Xã Đạ ròn	
			Suối thông A1
			Suối thông A2
		Xã P'ró	
			Hamanhai 1
			P'ró ngó
		Xã Ka Đơn	
			Ka Đơn
			K'rái 2
		Xã Tu Tra	
			Bockabang

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
			Ma Danh
			K'lót
		Xã Ka Đô	
			Taly 1
			Taly 2
		Xã Lạc Xuân	
			Tân Hiên
			Bkăn
	HUYỆN ĐỨC TRỌNG		
		Xã Tà Năng	
			Thôn K Long Bông
			Thôn Cha Rang Hao
	HUYỆN DI LINH		
		Xã Tân Nghĩa	
			Thôn K' Brạ
			Thôn Gia Bắc 1
		Xã Đinh Lạc	
			Thôn Kao kuil
		Xã Liên Đàm	
			Thôn 9
	HUYỆN LÂM HÀ		
		Xã Tân Thanh	
			Thôn Phi Tô
			Thôn Kon Păng
			Thôn Bằng Sơn
			Thôn Thanh Bình
			Thôn Tân Hợp
		Xã Tân Hà	
			Thôn Phúc Tân
		Xã Phú Sơn	
			Thôn Pretieng 2
		Xã Đa Đòn	
			Thôn ĐaTy

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
		Xã Gia Lâm	
			Thôn 1
		Xã Tân Văn	
			Thôn Tân Lin
			Thôn Tân Thuận
		Xã Phúc Thọ	
			Thôn Lâm Bồ
			Thôn Phúc Cát
			Thôn Đạ Pe
			Thôn R'Hang Trụ
		Thị trấn Đình văn	
			TDP RyôngSe
	HUYỆN ĐAM RÔNG		
		Xã Rô Men	
			Thôn 3
			Thôn 4
		Xã Liêng S' Rônh	
			Thôn 6
		Xã Phi Liêng	
			Thôn BoopLa
		Xã Đạ Rsal	
			Thôn Pang Pé Dơng
			Thôn Pang Pé Nâm
			Thôn Phi Jút
	HUYỆN BẢO LÂM		
		Xã Tân Lạc	
			Thôn 1
			Thôn 4
		Xã Lộc Tân	
			Thôn 2
			Thôn 3
			Thôn 6
		Xã B'La	
			Thôn 5

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
		Xã Lộc Phú	
			Thôn Hang Lang
			Thôn Nao Quang
		Xã Lộc Thành	
			Thôn 3
			Thôn 15
	HUYỆN ĐÀ TÈH		
		Xã Dạ Pal	
			Thôn Tôn K' long A
			Thôn Tôn K' long B
		Xã Quốc Oai	
			Thôn 7 - Dạ Nhar
	HUYỆN CÁT TIỀN		
		Xã Nam Ninh	
			Thôn Ninh Trung
		Xã Phước Cát 2	
			Thôn 3
			Thôn 4
		Xã Tiên Hoàng	
			Thôn 6
34. TỈNH BÌNH PHƯỚC			14
	THỊ XÃ PHƯỚC LONG		
		Xã Long Giang	
			Thôn 7
	THỊ XÃ BÌNH LONG		
		Xã Thanh Lương	
			Ấp Cản Lê
	HUYỆN BÙ GIA MẬP		
		Xã ĐaKia	
			Bình Hà 1
			Bình Hà 2
		Xã Đức Hạnh	
			Bù Kroai
			Son Trung

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
	HUYỆN BÙ ĐÓP		
		Xã Thiện Hưng	
			Thôn Thiện Cư
	HUYỆN HÓN QUẢN		
		Xã An Khương	
			Thôn 2
			Thôn 3
			Thôn 4
	HUYỆN PHÚ RIỀNG		
		Xã Phú Riêng	
			Thôn Phú Bình
	HUYỆN BÙ ĐĂNG		
		Xã Phú Sơn	
			Thôn Sơn Tân
	HUYỆN ĐÔNG PHÚ		
		Xã Tân Phước	
			Ấp Nam Đô
	HUYỆN CHƠN THÀNH		
		Xã Quang Minh	
			Ấp Bào Teng
35. TỈNH TRÀ VINH			42
	HUYỆN CHÂU THÀNH		
		Xã Lương Hòa	
			Ấp Bình La
			Ấp Ba Se A
		Xã Hòa Lợi	
			Ấp Đa Hòa Bắc
			Ấp Qui Nông B
		Xã Phước Hào	
			Ấp Đa Hòa
		Xã Thanh Mỹ	
			Ấp Ô Tre Lớn

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
		Xã Lương Hòa A	
			Ấp Hòa Lạc A
			Ấp Ô Bắp
		Thị trấn Châu Thành	
			Khóm 4
	HUYỆN TIÊU CÁN		
		Xã Tập Ngãi	
			Ấp Ngãi Hòa
		Xã Tân Hòa	
			Ấp Cẩn Tiêu
			Ấp Cao Một
			Ấp Sóc Dừa
			Ấp Tân Thành Tây
		Thị trấn Tiêu Cẩn	
			Khóm 5
		Xã Ngãi Hùng	
			Ấp Ngãi Hùng
			Ấp Ngãi Chánh
			Ấp Chánh Hội A
			Ấp Chánh Hội B
	HUYỆN TRÀ CÚ		
		Xã Tân Sơn	
			Ấp Bến Thề
			Ấp Đồn Điền
			Ấp Chợ
		Xã Tập Sơn	
			Ấp Cây Da
			Ấp Bến Trị
			Ấp Đông Sơn
	HUYỆN CẦU KÈ		
		Xã Phong Phú	
			Ấp II
			Ấp III
			Ấp IV

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
		Xã Hòa Ân	
			Ấp Thông Tháo
			Ấp Giồng Dầu
		Xã Châu Điền	
			Ấp Ô-Tung-B
			Ấp Xóm Lớn
		Xã Tam Ngãi	
			Ấp Ngọc Hồ
	HUYỆN CÀNG LONG		
		Xã Bình Phú	
			Ấp Nguyệt Lăng A
			Ấp Nguyệt Lăng B
		Xã Phương Thạnh	
			Ấp Dầu Giồng
			Ấp Giồng Chùa
			Ấp Chợ
		Xã Huyền Hội	
			Ấp Trà On
			Ấp Lưu Tư
			Ấp Cầu Xây
	HUYỆN DUYÊN HẢI		
		Thị trấn Long Thành	
			Khóm 2
36. TỈNH KIÊN GIANG			10
	HUYỆN CHÂU THÀNH		
		Xã Minh Hoà	
			Ấp Minh Hưng
			Ấp Hoà Hưng
	HUYỆN GIỒNG RIỀNG		
		Xã Vĩnh Thạnh	
			Ấp Vĩnh Lợi
		Xã Hòa Thuận	
			Ấp Xẻo Cui

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
		Xã Thanh Hòa	
			Ấp Trao Tráo
		Xã Bàn Thạch	
			Ấp Giồng Đá
			Ấp Láng Sen
		Xã Thanh Hưng	
			Ấp Thanh Ngọc
			Ấp Trương Văn Vững
	HUYỆN U MINH THUẬN		
		Xã Thanh Yên	
			Ấp Cạn Vàm A
37. TỈNH HẬU GIANG			2
	THÀNH PHỐ VỊ THANH		
		Xã Hòa Lự	
			Ấp Thanh Trung
		Xã Vị Tân	
			Ấp 7
38. TỈNH SÓC TRĂNG			38
	HUYỆN MỸ TÚ		
		Xã Hưng Phú	
			Phường Hòa 1
			Phường Hòa 3
			Ấp Mới
	THỊ XÃ NGÃ NĂM		
		Phường 1	
			Khóm 6
		Phường 3	
			Khóm Vĩnh Tiền
			Khóm Vĩnh Sử
	HUYỆN CHÂU THÀNH		
		Xã An Hiệp	
			Ấp Phụng Hiệp
			Ấp Giồng Chùa A
			Ấp Giồng Chùa B

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
			Ấp Bung Tróp A
			Ấp Bung Tróp B
			Ấp An Tập
	THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG		
		Phường 5	
			Khóm 3
	HUYỆN MỸ XUYÊN		
		Xã Đại Tâm	
			Ấp Tâm Phước
			Ấp Tâm Lộc
			Ấp Tâm Thọ
			Ấp Đại Ân
			Ấp Đại Nghĩa Thắng
		Xã Tham Đôn	
			Ấp Giồng Có
			Ấp Tắc Gông
			Ấp Trà Bét
			Ấp Sông Cái 1
			Ấp Sông Cái 2
			Ấp Sô La 2
			Ấp Cần Giờ 1
		Xã Thạnh Quới	
			Ấp Đay Sô
			Ấp Huỳnh Phẩm
			Ấp Ngọn
			Ấp Phú Giao
		Xã Gia Hòa 2	
			Ấp Tân Hòa
			Ấp Hiệp Hòa
		Xã Gia Hòa 1	
			Ấp Tam Hòa
			Ấp Vĩnh A
		Xã Xã Hòa Tú 2	
			Ấp Minh Duy
			Ấp Hòa Hưng

TT	Tên tỉnh, huyện	Tên xã	Tên thôn/Số thôn
	THỊ XÃ VINH CHÂU		
		Xã Hòa Đông	
			Áp Lãm Thiết
			Áp No Tom
			Áp Hòa Giang
39. TỈNH CÀ MAU			10
	HUYỆN TRẦN VĂN THỜI		
		Thị trấn Trần Văn Thời	
			Khóm 3
			Khóm 4
		Xã Trần Hợi	
			Áp 1
			Áp 6
			Áp Vô Dơi
	HUYỆN THỚI BÌNH		
		Xã Tân Lộc	
			Áp 7
	HUYỆN ĐĂM RƠI		
		Xã Tạ An Khương	
			Áp Mỹ Tân
	HUYỆN PHÚ TÂN		
		Xã Tân Hải	
			Áp Công Nghiệp
			Áp Cái Cầm
			Áp Tân Điền